

Bản án số: 153/2022/HS-ST.  
Ngày: 02-11-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lê Hưng Quang.

+ Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP*** tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Thanh A.**, sinh ngày 05-9-2001 tại tỉnh BT.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 03, xã PT, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Hòa, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1979; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 01-9-2022, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 01-9-2022, tại khu vực trước quán karaoke 377 dọc trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn Thanh Lương, xã Chí Công, huyện TP, lực lượng chức năng phát hiện đối tượng Trần Thanh A. có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ bên trong túi áo khoác bên phải của An 01 gói nylon không màu được nẹp kín có viên đỏ một đầu có kích thước (04 x 07)cm

bên trong có 10 viên nén màu xám có hình vương miện (Niêm phong, ký hiệu M1) và 02 gói nylon không màu được nẹp kín có viên đỏ một đầu, có kích thước (03 x 03)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng (Niêm phong, ký hiệu M2), nghi là ma túy. Tại Kết luận giám định số 937/KL-KTHS ngày 07-9-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận: Mẫu M1 là MDMA có khối lượng 3,5579 gam và mẫu M2 là Ketamine có khối lượng 2,4658 gam.

Trần Thanh A. khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 31-8-2022, An nhận được điện thoại của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đặt mua 10 viên ma túy dạng thuốc lắc với giá 3.000.000 đồng và 02 gói ma túy dạng khay giá 6.000.000 đồng. An đồng ý nên đã đi đến khu vực quán cà phê Milano thuộc xã Vĩnh Hảo huyện TP mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) lượng ma túy trên với giá 7.800.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ 50 phút ngày 31-8-2022, An đi đến khu vực quán karaoke 377 để giao thì bị lực lượng chức năng phát hiện và tịch thu toàn bộ tang vật.

Về tang, vật chứng của vụ án: Thu giữ và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện TP số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001652 ngày 04-10-2022; 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viên đỏ cùng 3,2191 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/1; 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viên đỏ cùng 2,4267 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/2; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh có gắn thuê bao 0368.295.802.

Tại Bản Cáo trạng số 152/CT-VKSTP-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Trần Thanh A. về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thanh A. từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 46; Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viên đỏ cùng 3,2191 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/1; 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viên đỏ cùng 2,4267 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/2; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh do Trần Thanh A. sử dụng trong việc mua bán ma túy; trả lại cho bị cáo Trần Thanh A. số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

- Bị cáo Trần Thanh A. thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh A. không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và biên bản phạm tội quả tang, đã làm rõ: Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 01-9-2022, tại khu vực trước quán karaoke 377 dọc trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn Thanh Lương, xã Chí Công, huyện TP, khi bị cáo Trần Thanh A. chuẩn bị giao ma túy cho một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) đã hỏi mua ma túy từ bị cáo trước đó thì bị lực lượng chức năng phát hiện bị cáo có hành vi nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, thu giữ của bị cáo 01 gói nylon không màu được nẹp kín có viên đỏ một đầu có kích thước (04 x 07)cm bên trong có 10 viên nén màu xám có hình vương miện được giám định là MDMA có khối lượng 3,5579 gam và 02 gói nylon không màu được nẹp kín có viên đỏ một đầu, có kích thước (03 x 03)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng được giám định là Ketamine có khối lượng 2,4658 gam (Tại Bản kết luận giám định số 937/KL-KTHS, ngày 04-7-2022) và tổng tỷ lệ phần trăm hai chất ma túy trên là 83,48% (dưới 100%) theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02-02-2018. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh A. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Thanh A. là người đã trưởng thành nên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút cất giấu ma túy để bán cho các đối tượng nghiện là trái pháp luật, xâm phạm đến nguyên tắc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng vì hám lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, không những tiếp tay cho các tệ nạn xã hội mà còn làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân, học tập và lao động để trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 3,2191 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/1; 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 2,4267 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/2; tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh có gắn thuê bao 0368.295.802; trả lại cho bị cáo Trần Thanh A. số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến vụ án.

[6] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Trần Thanh A. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh A. phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh A. **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 01-9-2022.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 3,2191 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/1; 02 gói nylon không màu, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 2,4267 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì 937/2;

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Vsmart màu xanh có gắn thuê bao 0368.295.802.

(*Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện TP ngày 19/10/2022*).

- Trả lại cho bị cáo Trần Thanh A. số tiền 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*). (*Tại biên lai thu tiền số 0001652, ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án huyện TP*).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh A. phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02-11-2022).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA huyện TP;
- THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh BT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Huyền**